CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 418/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Chi nhánh cấp nước Mường La**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Sân Bay**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 52/T6/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 418/BB ngày 10 tháng 6 năm 2025**
Ngày phân tích : **11/6/2025 - 12/6/2025**

ilac-MRA
AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	78.61	150	SMEWW 2120C:2023
2	pH	-	7.27	5.5 - 9	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/L	0.12	5	TCVN 6177:1996
4	Amoni - N	mg/L	0.17	10	PP/AM
5	Mangan	mg/L	KPH *Lod:0.046*	1	PP/MN
6	Chất lơ lửng TSS	mg/L	55	100	TCVN6224:1996
7	COD	mg/L	6	150	PP/COD
8	Coliform tổng số	CFU/ 100mL	315	5000	TCVN 6187-1:2019

Sơn La, ngày 15 tháng 6 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.06.26.49/TN

01	**Tên đơn vị yêu cầu**	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	**Địa chỉ**	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	**Loại mẫu**	:	**Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Sân Bay – CNCN Mường La**
04	**Số lượng mẫu**	:	**01**
05	**Biên bản giao mẫu**	:	**Số 2025.06.11/BBGM. Ngày 11 tháng 06 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	0,369	**3**	TCCS HD – 01/01
5	$BOD_5(20^0C)$ (*)	mg/l	<2	**50**	TCVN 6001-1:2008
6	Tổng P (*)	mg/l	0,279	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017

7	Tổng Nitơ (*)	mg/l	5,5	**40**	TCVN 6638:2000

Sơn La, ngày 26 tháng 06 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Công nghệ thông tin và Kiểm định*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 419/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Chi nhánh cấp nước Mường La**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Sân Bay**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 53/T6/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 419/BB ngày 10 tháng 6 năm 2025**
Ngày phân tích : **11/6/2025 - 12/6/2025**

ilac-MRA
AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	78.30	150	SMEWW 2120C:2023
2	pH	-	7.31	5.5 - 9	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/L	KPH *Lod:0.1*	5	TCVN 6177:1996
4	Amoni - N	mg/L	0.12	10	PP/AM
5	Mangan	mg/L	KPH *Lod:0.046*	1	PP/MN
6	Chất lơ lửng TSS	mg/L	26	100	TCVN6224:1996
7	COD	mg/L	KPH *Lod: 3.5*	150	PP/COD
8	Coliform tổng số	CFU/ 100mL	286	5000	TCVN 6187-1:2019

Sơn La, ngày 15 tháng 6 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.06.26.50/TN

01	Tên đơn vị yêu cầu	:	**Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02	Địa chỉ	:	**Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03	Loại mẫu	:	**Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Sân Bay – CNCN Mường La**
04	Số lượng mẫu	:	**01**
05	Biên bản giao mẫu	:	**Số 2025.06.11/BBGM. Ngày 11 tháng 06 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	0,136	**3**	TCCS HD – 01/01
5	$BOD_5(20^0C)$ (*)	mg/l	<2	**50**	TCVN 6001-1:2008
6	Tổng P (*)	mg/l	0,161	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017

7	Tổng Nitơ (*)	mg/l	3,4	**40**	TCVN 6638:2000

Sơn La, ngày 26 tháng 06 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	**Phạm Văn Thế**	**Đỗ Mạnh Thắng**

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Công nghệ thông tin và Kiểm định*
-

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 420/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Chi nhánh cấp nước Mường La**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Bệnh Viện**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 54/T6/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 420/BB ngày 10 tháng 6 năm 2025**
Ngày phân tích : **11/6/2025 - 12/6/2025**

ilac-MRA
AOSC
VLAT 1.0206
ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Clo dư	mg/L	KPH *Lod:0.07*	2	Phương pháp PP-CLD
2	pH	-	7.07	5.5 - 9	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/L	KPH *Lod:0.1*	5	TCVN 6177:1996
4	Amoni - N	mg/L	0.12	10	PP/AM
5	Mangan	mg/L	KPH *Lod:0.046*	1	PP/MN
6	Chất lơ lửng TSS	mg/L	91	100	TCVN6224:1996
7	COD	mg/L	KPH *Lod: 3.5*	150	PP/COD
8	Clorua	mg/L	6.4	1000	TCVN 6194:1996

9	Coliform tổng số	CFU/ 100mL	303	5000	TCVN 6187-1:2019

Sơn La, ngày 15 tháng 6 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.06.26.48/TN

01	Tên đơn vị yêu cầu	:	Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
02	Địa chỉ	:	Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
03	Loại mẫu	:	Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Bệnh Viện – CNCN Mường La
04	Số lượng mẫu	:	01
05	Biên bản giao mẫu	:	Số 2025.06.11/BBGM. Ngày 11 tháng 06 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (A)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	<0,0023	**0,05**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Sunfua (S^{2-}) (*)	mg/l	0,03	**0,2**	TCVN 6637:2000
4	Thuỷ Ngân (Hg)	mg/l	KPH *(Lod:0,00057)*	**0,005**	TCCS HD – 04/01
5	Chì (Pb)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,1**	TCCS HD – 02/01
6	Cadimi (Cd)	mg/l	KPH *(Lod:0,00054)*	**0,05**	TCCS HD – 02/01
7	Crom (III) (*)	mg/l	<0,03	**0,2**	SMEWW 3111B:2017 + SMEWW 3500-Cr.B:2017
8	Kẽm (Zn)	mg/l	<0,116	**3**	TCCS HD – 01/01
9	Xyanua (CN) (*)	mg/l	<0,002	**0,07**	SMEWW 4500-C.N-: C&E: 2017
10	Tổng dầu, mỡ (oils & grease) (*)	mg/l	1,01	**5**	SMEWW 5520B&F:2017
11	$BOD_5(20^0C)$ (*)	mg/l	<2	**30**	TCVN 6001-1:2008

12	Tổng P (*)	mg/l	0,334	4	SMEWW 4500-P.B&E:2017
13	Tổng Nitơ (*)	mg/l	2,4	20	TCVN 6638:2000

Sơn La, ngày 26 tháng 06 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	Phạm Văn Thế	Đỗ Mạnh Thắng

TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Công nghệ thông tin và Kiểm định*
-

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 376/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước Mai Sơn**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải trước xử lý trạm cấp nước 19/5**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 10/T6/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 376/BB ngày 10 tháng 6 năm 2025**
Ngày phân tích : **11/6/2025 - 12/6/2025**

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Clo dư	mg/L	KPH *Lod:0.07*	2	Phương pháp PP-CLD
2	pH	-	7.01	5.5 - 9	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/L	KPH *Lod:0.1*	5	TCVN 6177:1996
4	Amoni - N	mg/L	0.09	10	PP/AM
5	Mangan	mg/L	KPH *Lod:0.046*	1	PP/MN
6	Chất lơ lửng TSS	mg/L	16	100	TCVN6224:1996
7	COD	mg/L	KPH *Lod: 3.5*	150	PP/COD

8	Coliform tổng số	CFU/ 100mL	347	5000	TCVN 6187-1:2019

Sơn La, ngày 15 tháng 6 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.06.26.44/TN

01	Tên đơn vị yêu cầu	:	Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
02	Địa chỉ	:	Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
03	Loại mẫu	:	Nước thải trước xử lý trạm cấp nước 19/5 – XNCN Mai Sơn
04	Số lượng mẫu	:	01
05	Biên bản giao mẫu	:	Số 2025.06.11/BBGM. Ngày 11 tháng 06 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Sunfua (S^{2-}) (*)	mg/l	0,06	0,5	TCVN 6637:2000
2	Tổng dầu, mỡ (oils & grease) (*)	mg/l	1,77	10	SMEWW 5520B&F:2017
3	$BOD_5(20^0C)$ (*)	mg/l	<2	50	TCVN 6001-1:2008
4	Tổng P (*)	mg/l	0,364	6	SMEWW 4500-P.B&E:2017
5	Tổng Nitơ (*)	mg/l	5,1	40	TCVN 6638:2000

Sơn La, ngày 26 tháng 06 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	Phạm Văn Thế	Đỗ Mạnh Thắng

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Công nghệ thông tin và Kiểm định*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 377/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước Mai Sơn**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm cấp nước 19/5**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 11/T6/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 377/BB ngày 10 tháng 6 năm 2025**
Ngày phân tích : **11/6/2025 - 12/6/2025**

ilac-MRA
AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Clo dư	mg/L	KPH *Lod:0.07*	2	Phương pháp PP-CLD
2	pH	-	6.99	5.5 - 9	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/L	KPH *Lod:0.1*	5	TCVN 6177:1996
4	Amoni - N	mg/L	0.09	10	PP/AM
5	Mangan	mg/L	KPH *Lod:0.046*	1	PP/MN
6	Chất lơ lửng TSS	mg/L	32	100	TCVN6224:1996
7	COD	mg/L	KPH *Lod:3.5*	150	PP/COD

8	Coliform tổng số	CFU/ 100mL	320	5000	TCVN 6187-1:2019

Sơn La, ngày 15 tháng 6 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098

Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.06.26.45/TN

01	Tên đơn vị yêu cầu	:	Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
02	Địa chỉ	:	Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
03	Loại mẫu	:	Nước thải sau xử lý trạm cấp nước 19/5 – XNCN Mai Sơn
04	Số lượng mẫu	:	01
05	Biên bản giao mẫu	:	Số 2025.06.11/BBGM. Ngày 11 tháng 06 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Sunfua (S^{2-}) (*)	mg/l	0,02	**0,5**	TCVN 6637:2000
2	Tổng dầu, mỡ (oils & grease) (*)	mg/l	1,06	**10**	SMEWW 5520B&F:2017
3	$BOD_5(20^0C)$ (*)	mg/l	<2	**50**	TCVN 6001-1:2008
4	Tổng P (*)	mg/l	0,213	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017
5	Tổng Nitơ (*)	mg/l	3,8	**40**	TCVN 6638:2000

Sơn La, ngày 26 tháng 06 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	Phạm Văn Thế	Đỗ Mạnh Thắng

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Công nghệ thông tin và Kiểm định*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 378/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước Mai Sơn**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Bình Minh**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 12/T6/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 378/BB ngày 10 tháng 6 năm 2025**
Ngày phân tích : **11/6/2025 - 12/6/2025**

AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	90.49	150	SMEWW 2120C:2023
2	pH	-	6.96	5.5 - 9	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/L	KPH *Lod:0.1*	5	TCVN 6177:1996
4	Amoni - N	mg/L	0.05	10	PP/AM
5	Mangan	mg/L	KPH *Lod:0.046*	1	PP/MN
6	Chất lơ lửng TSS	mg/L	79	100	TCVN6224:1996
7	COD	mg/L	KPH *Lod: 3.5*	150	PP/COD
8	Coliform tổng số	CFU/ 100mL	311	5000	TCVN 6187-1:2019

Sơn La, ngày 15 tháng 6 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.06.26.46/TN

01	Tên đơn vị yêu cầu	:	Công ty cổ phần cấp nước Sơn La
02	Địa chỉ	:	Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La
03	Loại mẫu	:	Nước thải trước xử lý trạm cấp nước Bình Minh – XNCN Mai Sơn
04	Số lượng mẫu	:	01
05	Biên bản giao mẫu	:	Số 2025.06.11/BBGM. Ngày 11 tháng 06 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	<0,0023	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	<0,116	**3**	TCCS HD – 01/01
5	BOD_5 (*)	mg/l	<2	**50**	TCVN 6001-1:2008
6	Tổng phốt pho (tính theo P) (*)	mg/l	0,256	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017

7	Tổng Nitơ (*)	mg/l	3,6	40	TCVN 6638:2000

Sơn La, ngày 26 tháng 06 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	Phạm Văn Thế	Đỗ Mạnh Thắng

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Công nghệ thông tin và Kiểm định*

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017
Địa chỉ: Tổ 6, Phường Chiềng Lề thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 1900636761 Email: sowasuco@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 379/2025

Tên đơn vị yêu cầu : **Xí nghiệp cấp nước Mai Sơn**
Vị trí lấy mẫu : **Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Bình Minh**
Loại mẫu : **Nước thải công nghiệp - Mã số 13/T6/2025**
Số lượng mẫu : **01**
Biên bản giao mẫu : **Số 379/BB ngày 10 tháng 6 năm 2025**
Ngày phân tích : **11/6/2025 - 12/6/2025**

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0206 ISO/IEC 17025:2017

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Màu sắc	Pt/Co	78.82	150	SMEWW 2120C:2023
2	pH	-	6.97	5.5 - 9	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
3	Sắt	mg/L	KPH *Lod:0.1*	5	TCVN 6177:1996
4	Amoni - N	mg/L	0.05	10	PP/AM
5	Mangan	mg/L	KPH *Lod:0.046*	1	PP/MN
6	Chất lơ lửng TSS	mg/L	11	100	TCVN6224:1996
7	COD	mg/L	KPH *Lod:3.5*	150	PP/COD
8	Coliform tổng số	CFU/ 100mL	298	5000	TCVN 6187-1:2019

Sơn La, ngày 15 tháng 6 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật bộ phận phân tích	Kiểm soát	P. Tổng giám đốc
Nguyễn Hoàng Lân	Đỗ Quang Phượng	Phạm Ngọc Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.*
- *Mẫu do đơn vị gửi đến.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.*

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SƠN LA
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ KIỂM ĐỊNH
PHÒNG KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ NGHIỆM VLAT-0142, ISO 9001 : 2015, LAS XD 1098
Địa chỉ: Đường Vũ Xuân Thiều, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: 0212.3789.927 Email: Vilas128sl@gmail.com/ BM 5.10.01-01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 2025.06.26.47/TN

01 **Tên đơn vị yêu cầu** : **Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**
02 **Địa chỉ** : **Số 55 đường Tô Hiệu – TP Sơn La – Tỉnh Sơn La**
03 **Loại mẫu** : **Nước thải sau xử lý trạm cấp nước Bình Minh – XNCN Mai Sơn**
04 **Số lượng mẫu** : **01**
05 **Biên bản giao mẫu** : **Số 2025.06.11/BBGM. Ngày 11 tháng 06 năm 2025**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)	Phương pháp phân tích
1	Asen (As)	mg/l	KPH *(Lod:0,0007)*	**0,1**	TCCS HD – 03/01
2	Đồng (Cu)	mg/l	KPH *(Lod:0,03)*	**2**	TCCS HD – 01/01
3	Niken (Ni)	mg/l	KPH *(Lod:0,004)*	**0,5**	TCCS HD – 02/01
4	Kẽm (Zn)	mg/l	<0,116	**3**	TCCS HD – 01/01
5	BOD_5 (*)	mg/l	<2	**50**	TCVN 6001-1:2008
6	Tổng P (*)	mg/l	0,163	**6**	SMEWW 4500-P.B&E:2017

7	Tổng Nitơ (*)	mg/l	2,5	40	TCVN 6638:2000

Sơn La, ngày 26 tháng 06 năm 2025

Thử nghiệm viên	Kiểm soát	Giám đốc
Điêu Thị Thương	Phạm Văn Thế	Đỗ Mạnh Thắng

Ghi chú:

- *KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.*
- *Báo cáo này bao gồm 02 trang.*
- *Mẫu do khách hàng mang đến*
- *(*) các chỉ tiêu được phân tích bởi nhà thầu phụ.*
- *Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên*
- *Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Công nghệ thông tin và Kiểm định*